TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập Tự do Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 20/3/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – BẮC NINH

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Các hội thẩm nhân dân: Ông Dương Ngọc Sáng

Ông Ngô Mạnh Hải

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Phan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 - Bắc Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Bắc Ninh tham gia phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Minh Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 7 - Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 182 /2026/ TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2026 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 11/02/2026 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Đỗ Văn Thịnh, sinh năm 2000.

Nơi cư trú: Tổ dân phố Trịnh Nguyễn, phường Phù Khê, tỉnh Bắc Ninh

2. Bị đơn: Chị Trần Thị Kim Cương, sinh năm 2000.

Nơi cư trú: Tổ dân phố Trịnh Nguyễn, phường Phù Khê, tỉnh Bắc Ninh

(Anh Thịnh có mặt, chị Cương vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 12/01/2026, bản tự khai và các tài liệu chứng cứ, kèm theo đơn khởi kiện có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn trình bày:

Anh và chị Trần Thị Kim Cương kết hôn ngày 11/11/2024 trên cơ sở tự nguyện, được UBND phường Châu Khê, thành phố Từ Sơn (nay là phường Phù

Khê), tỉnh Bắc Ninh làm thủ tục kết hôn và cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh sống chung cùng với gia đình anh tại tổ dân phố Trịnh Nguyễn, phường Phù Khê, tỉnh Bắc Ninh. Vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian đầu thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng khác nhau về quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Đến tháng 10/2025, chị Cương đã về nhà bố mẹ đẻ sống và vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay không quan tâm gì đến nhau nữa. Bố mẹ anh biết chuyện nên khuyên bảo nhưng anh thấy tình cảm vợ chồng không còn và không thể chung sống cùng nhau được nữa. Vì vậy, anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Cương.

Về con chung: Anh và chị Cương không có con chung

Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp : Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là chị Trần Thị Kim Cương vắng mặt tại phiên tòa, tại bản tự khai và biên bản lời khai trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Đỗ Văn Thịnh kết hôn ngày 11/11/2024 trên cơ sở tự nguyện, được UBND phường Châu Khê, thành phố Từ Sơn (nay là phường Phù Khê), tỉnh Bắc Ninh. Sau khi kết hôn chị về nhà anh Thịnh sống. Vợ chồng chung sống với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn và đến tháng 10/2025 chị chuyển về nhà bố mẹ đẻ ở cùng tổ dân phố sinh sống. Nguyên nhân do ngày 10/10/2025 chị có xin phép gia đình chồng về thăm bố mẹ đẻ ở cùng khu phố đến khoảng 22 giờ cùng ngày chị về thì nhà chồng khóa cổng, cửa không cho chị vào. Chị có gọi điện cho anh Thịnh thì anh Thịnh bảo chị tạm thời cứ về nhà bố mẹ đẻ sống một thời gian. Trong thời gian chị sống ở nhà bố mẹ đẻ thì anh Thịnh cũng như gia đình không hề liên lạc hay níu kéo chị quay về. Chị xác định vợ chồng có mâu thuẫn, chị không còn tình cảm với anh Thịnh nhưng chị không đồng ý với lý do ly hôn anh Thịnh đưa ra và hiện tại tâm lý chị chưa ổn định. Khi nào chị ổn định tâm lý chị sẽ là người làm đơn xin ly hôn anh Thịnh.

Về con chung: Chị và anh Đỗ Văn Thịnh không có con chung và hiện tại chị không có thai.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không thành, anh Thịnh vẫn cương quyết xin ly hôn, chị Cương không đồng ý ly hôn mặc dù cả hai đều xác định không còn tình cảm. Do vậy, Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, anh Thịnh vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Trần Thị Kim Cương.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Bắc Ninh đánh giá việc chấp hành các quy định pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa là đảm bảo đúng pháp luật. Nguyên đơn chấp hành đúng, đầy đủ các quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chưa chấp hành đúng, đầy đủ các quy định tại Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng các Điều 51, 53, 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, 58, 147, 232, 262, Điều 227, 228 BLTTDS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án đề nghị Hội đồng xét xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Đỗ Văn Thịnh:

+ Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Đỗ Văn Thịnh được ly hôn với chị Trần Thị Kim Cương.

+ Về con chung: Không có

+ Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp: Không có

+ Về án phí: Anh Thịnh phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, kết hợp với kết quả thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án: Anh Đỗ Văn Thịnh khởi kiện đề nghị giải quyết ly hôn với bị đơn là chị Trần Thị Kim Cương hiện đang sinh sống tại tổ dân phố Trịnh Nguyễn, phường Phù Khê, tỉnh Bắc Ninh. Tòa án nhân dân khu vực 7 - Bắc Ninh thụ lý vụ án tranh chấp hôn nhân gia đình về việc " Ly hôn" là đúng quan hệ pháp luật, đúng thẩm quyền theo quy định tại các Điều 28, 35 và 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Xét bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần 2 nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Văn Thịnh và chị Trần Thị Kim Cương kết hôn ngày 11/11/2024, việc kết hôn là tự nguyện, tuân thủ đầy đủ điều kiện kết hôn, được UBND phường Châu Khê (nay là phường Phù Khê), tỉnh Bắc Ninh làm thủ tục kết hôn và chứng nhận đăng ký kết hôn. Nên quan hệ hôn nhân giữa anh

Thịnh và chị Cương là hợp pháp, nếu một trong các bên có yêu cầu ly hôn thì Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2.2] Xét tình trạng hôn nhân giữa anh Thịnh và chị Cương thấy: Anh Thịnh và chị Cương mới kết hôn và chung sống cùng nhau được khoảng gần 1 năm. Trong thời gian chung sống cả hai đều xác định có mâu thuẫn và hiện tại đã sống ly thân từ tháng 10/2025 cho đến nay không liên lạc và quan tâm đến nhau nữa. Anh Thịnh và chị Cương đều xác định không còn tình cảm với nhau, anh Thịnh xin ly hôn nhưng chị Cương không đồng ý vì lý do ly hôn anh Thịnh đưa ra và do chị chưa ổn định về tâm lý. Khi nào chị ổn định tâm lý thì chị sẽ là người làm đơn xin ly hôn với anh Thịnh. Hội đồng xét xử thấy tình cảm vợ chồng giữa anh Thịnh và chị Cương đến nay không còn, cả hai anh chị đều không mong muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng để tiếp tục chung sống cùng nhau, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Thịnh, xử cho anh Thịnh được ly hôn với chị Cương là phù hợp.

[3] Về con chung: Anh Thịnh và chị Cương không có con chung

[4] Về tài sản chung, công nợ và trích chia công sức: Không có

[5] Về án phí: Anh Đỗ Văn Thịnh phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 143, 144, 146, 147, 235, 264, 266, 267, 271, 273, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Đỗ Văn Thịnh

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Đỗ Văn Thịnh được ly hôn với chị Trần Thị Kim Cương.

2. Về con chung: Không có

3. *Về tài sản chung, công nợ và trích chia công sức*: Không có

4. *Về án phí*: Anh Đỗ Văn Thịnh phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Xác nhận anh Thịnh đã nộp đủ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm sơ thẩm theo Biên lai thu số 0000339 ngày 12/01/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh.

5. *Về quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo*: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND khu vực 7 - Từ Sơn;
- Phòng THADS khu vực 7 - Từ Sơn;
- Các đương sự;
- UBND phường Phù Khê, tỉnh Bắc Ninh.
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hà